

Số: 26/2023/QĐST-DS

Yên Phong, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn vụ án Dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-DSST ngày 06/07/2023 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B1.

Địa chỉ: Số B Trần Quang K phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Việt S – Giám đốc Ngân hàng TMCP B1 chi nhánh B2.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Tiến Đ.

Chức vụ: Chuyên viên, Ngân hàng TMCP B1 chi nhánh B2.

- **Bị đơn:** + Anh Lưu Văn Q sinh năm 1984.

+ Chị Nguyễn Thị K1, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Trương Thị T1, sinh năm 1983.

+ Bà Nguyễn Thị B sinh năm 1956.

+ Anh Nguyễn Bá C sinh năm 1984.

Cùng trú tại: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

(Anh Q, anh C uỷ quyền cho chị K1 tham gia tố tụng).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Anh Lưu Văn Q chị Nguyễn Thị K1 sẽ có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng TMCP B1 tổng số nợ còn thiếu tại Hợp đồng hạn mức tín dụng số: HDTD1302018272 ngày 08/05/2018 và các khế ước nhận nợ kèm theo tạm tính đến hết ngày 14/7/2023 là 346.621.395 đồng (Ba trăm bốn sáu triệu, sáu trăm hai một nghìn, ba trăm chín lăm đồng). Trong đó: + Nợ gốc: 217.650.000 đồng (Hai trăm mười bảy triệu, sáu trăm lăm mươi nghìn đồng). + Nợ lãi: 128.971.395 đồng (Một trăm hai tám triệu, chín trăm bảy mươi nghìn, ba trăm chín lăm đồng). Anh Lưu Văn Q chị Nguyễn Thị K1 phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 15/7/2023 đến khi

tất toán khoản vay theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số: HDTD1302018272 ngày 08/05/2018 và các kế ước nhận nợ kèm theo.

b. Trường hợp anh Lưu Văn Q chị Nguyễn Thị K1 không thực hiện đúng hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng cấp tín dụng cho vay thì Ngân hàng TMCP B1 được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cụ thể là: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 195, tờ bản đồ số 21, diện tích 361m² tại thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh do UBND huyện Y cấp ngày 18/12/2014; số vào sổ cấp GCN: CH000525 mang tên hộ bà Nguyễn Thị B. Ngày 29/9/2017 tặng cho bà Trương Thị T1 sinh năm 1983; địa chỉ thường trú: C, Y, Y, Bắc Ninh. Về án phí: Lưu Văn Q chị Nguyễn Thị K1 phải chịu 8.665.534đ (Tám triệu, sáu trăm sáu lăm nghìn, lăm trăm ba tư đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP B1 8.750.000đ (Tám triệu, bảy trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004706 ngày 06/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

d. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP B1 tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định (xác nhận Ngân hàng TMCP B1 đã nộp đủ số tiền xem xét thẩm định là 15.000.000đ).

3. Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện Yên Phong;
- CC THADS huyện Yên Phong;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà

